

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
TỈNH CAO BẰNG



QUY TRÌNH  
YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

ÁP DỤNG THEO HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG  
TIÊU CHUẨN ISO 9001:2015

(QT.NV.01)

	Người soạn thảo	Người xem xét	Người phê duyệt
Họ và tên	Đình Ba Duy	Chu Thanh Hà	Đoàn Thị Hạ
Chữ ký			
Chức vụ	Thư ký THA	Trưởng phòng Nghiệp vụ và Tổ chức THA	Cục trưởng





**QUY TRÌNH**  
**YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 629/QĐ-CTHADS ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Cao Bằng)*

**1. MỤC ĐÍCH**

Quy định thống nhất trách nhiệm, trình tự, thủ tục việc yêu cầu thi hành án dân sự.

**2. PHẠM VI**

Quy trình được áp dụng đối với đương sự (*tổ chức, cá nhân*) có nhu cầu yêu cầu thực hiện việc thi hành án dân sự. Thẩm tra viên, Thư ký, Chấp hành viên (phụ trách hồ sơ) chịu trách nhiệm tham mưu chính. Công chức phụ trách bộ phận một cửa (*Văn thư, công chức tiếp dân*) có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Nghị định số 62/2015/ND-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.

**4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT**

THADS: Thi hành án dân sự

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**



<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;</li><li>- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;</li><li>- Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự;</li><li>- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.</li><li>- Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/8/2016 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định một số vấn đề về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự.</li></ul>

<b>5.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>	
	- Đơn yêu cầu thi hành án	X		
	- Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật	X	X	
	- Giấy ủy quyền (nếu có)	X		
	- Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu		X	
<b>5.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	01 bộ			
<b>5.4</b>	<b>Thời gian xử lý</b>			
	05 ngày làm việc			
<b>5.5</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Bộ phận một cửa			
<b>5.6</b>	<b>Lệ phí</b>			
	Không			
<b>5.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC</b>				
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
<b>B1</b>	- Nộp hồ sơ yêu cầu thi hành án tại Bộ phận một cửa - Kê khai thông tin hồ sơ yêu cầu thi hành án tại cổng hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự	Đương sự/ người được ủy quyền	Giờ hành chính	Đơn yêu cầu BM.NV.01.01
<b>B2</b>	Tiếp nhận hồ sơ và ghi phiếu nhận đơn, hẹn ngày trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giờ hành chính	Phiếu nhận đơn BM.NV.01.02
<b>B3</b>	Chuyển hồ sơ cho Văn phòng/Thẩm tra viên	Bộ phận một cửa	0,5 ngày	

<b>B4</b>	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ yêu cầu thiếu tài liệu, cần bổ sung, sửa đổi tài liệu, thì có văn bản yêu cầu người nộp hồ sơ cung cấp, bổ sung, sửa đổi tài liệu.</li> <li>- Trường hợp người yêu cầu không có quyền yêu cầu, vụ việc không thuộc thẩm quyền của cơ quan THADS, hết thời hiệu thi hành án thì có văn bản thông báo cho người yêu cầu thi hành án biết việc từ chối yêu cầu thi hành án.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ yêu cầu đầy đủ thủ tục, đúng quy định thì ban hành Quyết định thi hành án</li> </ul>	Thẩm tra viên Văn phòng, Cục trưởng	3,5 ngày	<p>Văn bản thông báo cho người yêu cầu thi hành án</p> <p>Quyết định thi hành án BM.NV.01.03</p>
<b>B5</b>	Trả kết quả thực hiện theo Quy trình hỗ trợ yêu cầu thi hành án trực tuyến.	Bộ phận một cửa/ cá nhân, tổ chức	01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ yêu cầu thi hành án đã được giải quyết</li> <li>- Nộp hồ sơ giấy đối với trường hợp trực tuyến và nhận Quyết định thi hành án</li> </ul>

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM.NV.01.01	Đơn yêu cầu thi hành án
2	BM.NV.01.02	Phiếu nhận đơn
3	BM.NV.01.03	Quyết định thi hành án theo yêu cầu

## 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Hồ sơ yêu cầu thi hành án
2	Quyết định thi hành án theo yêu cầu



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU THI HÀNH ÁN**

Kính gửi: Cục Thi hành án dân sự .....

Họ và tên người yêu cầu thi hành án (trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đề nghị cư trú) .....  
..... địa chỉ: .....

Họ và tên người được thi hành án .....  
địa chỉ: .....

Họ và tên người phải thi hành án .....  
địa chỉ: .....

**1. Nội dung yêu cầu thi hành án:**

**2. Thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có)**

**3. Các tài liệu kèm theo**

- Bản án, Quyết định số..... ngày ...tháng ... năm..... của .....
- Tài liệu thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có).
- Tài liệu có liên quan khác.....

..... ngày .... tháng .... năm 20 .....

**Người yêu cầu thi hành án**  
(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../PNĐ-CTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

**PHIẾU NHẬN ĐƠN**

Cục Thi hành án dân sự .....

Nhận đơn của ông (bà):.....

địa chỉ:.....

Nội dung đơn:

Các tài liệu kèm theo:

**NGƯỜI NỘP**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI NHẬN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../QĐ-CTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Thi hành án theo yêu cầu**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật  
Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số ..... ngày ..... tháng..... năm..... của .....

Căn cứ Quyết định về việc ủy thác thi hành án số..... ngày ..... tháng .....  
năm..... của (nếu có).....;

Xét yêu cầu thi hành án của:.....  
địa chỉ:.....,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho thi hành án đối với: .....  
địa chỉ:.....  
Các khoản phải thi hành:

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày  
kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

**Điều 2.** Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức  
thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi,  
nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**CỤC TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.